TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81 /2018/HNGĐ-ST
Ngày: 28 / 8 /2018
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC - THANH HOÁ

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Dung

Bà Lê Thị Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hương Giang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Vĩnh Lộc - Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 46 /2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2018, về việc: " *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17 /2018/QĐXX - ST ngày 19 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị T - Sinh năm 1986
  Cư trú tại: Thôn B, xã H, huyện VL, tỉnh TH.

  Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn T - Sinh năm 1983.
  Cư trú tại: Thôn B, xã H, huyện VL, tỉnh TH.

  Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện về việc: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* ngày 14/5/2018 và tại bản tự khai ngày 25/5/2018, nguyên đơn là chị Lê Thị T trình bày: Chị Lê Thị T và anh Trần Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký

kết hôn tại UBND xã H, huyện VL, tỉnh TH vào ngày 28 tháng 01 năm 2013. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không phù hợp nên vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm dẫn đến cải vã lẫn nhau. Vợ chồng chị Lê Thị T đã sống ly thân từ tháng 08 năm 2016 đến nay. Hai bên không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị Lê Thị T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc gia đình đã thực sự tan vỡ không thể hàn gắn được nữa, vì vậy đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Lê Thị T được ly hôn anh Trần Văn T.

2. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Trần Ngọc T – Sinh ngày 01/01/2013. Khi ly hôn chị Lê Thị T đề nghị giao con cho anh Trần Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị Lê Thị T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Trần Văn T.

3. Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản gì chung nên chị Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về công nợ: Vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên chị Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 25/5/2018, anh Trần Văn T trình bày: Anh Trần Văn T và chị Lê Thị T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện VL, tỉnh TH vào ngày 28 tháng 01 năm 2013.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc và không xảy ra mâu thuẫn gì. Chị Lê Thị T xin anh T đi làm ăn xa. Thời gian đầu thì chị T thường xuyên về thăm bố con anh T nhưng càng về sau này không hiểu vì lý do gì chị T không về nhà nữa. Lần gần nhất chị T về là năm 2016. Nay chị Lê Thị T yêu cầu ly hôn, anh T xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn và vì con đang còn nhỏ nên anh T có nguyện vọng mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con cái.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Trần Ngọc T – Sinh ngày 01/01/2013. Nếu ly hôn anh Trần Văn T đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Anh T không yêu cầu chị Lê Thị T phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Trần Văn T.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản gì chung nên anh Trần Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên anh Trần Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện công việc, hoàn cảnh kinh tế khó khăn và đường xá xa xôi nên chị Lê Thị T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Anh Trần Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa:

-Về tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp, xác định đúng tư cách đương sự, vụ án giải quyết đúng thời hạn quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòaThẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Chị Lê Thị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Trần Văn T nhưng tại phiên tòa ngày 07/8/2018 anh T vắng mặt. Tại phiên tòa ngày hôm nay anh T vắng mặt không có lý do vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt chị Lê Thị T và anh Trần Văn T là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về nội dung vụ án:

Đề nghị: Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Trần Văn T. Về con chung: Giao con chung Trần Ngọc T – Sinh ngày 01/01/2013 cho anh Trần Văn T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Lê Thị T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Trần Văn T. Chị Lê Thị T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

Về án phí: Chị Lê Thị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật, tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Lê Thị T có đơn khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con đối với anh Trần Văn T có hộ khẩu thường trú tại xã H, huyện VL, tỉnh TH nên căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, điều 68 Bộ luật Tố tụng Dân sự xác địnhquan hệ pháp luật là ly hôn, tranh chấp về nuôi con và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Chị Lê Thị T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Anh Trần Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Trần Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện VL, tỉnh TH vào ngày 28 tháng 01 năm 2013 là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn cuộc sống chung của vợ chồng chị Lê Thị T và anh Trần Văn T hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp nên thường bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nhất là từ năm 2016, chị T đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ đó đến nay, hai bên sống ly thân đã lâu, không còn quan tâm đến nhau nữa. Chị Lê Thị T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc đã thực sự tan vỡ không thể hàn gắn được nữa nên đề nghị được ly hôn anh Trần Văn T. Anh Trần Văn T cho rằng anh vẫn còn tình cảm với chị T và mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con cái. Tuy nhiên bản thân anh Trần Văn T cho đến nay cũng không có giải pháp gì để cải thiện quan hệ hôn nhân giữa anh và chị Lê Thị T. Như vậy thấy rằng, quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị T và anh Trần Văn T đã thực sự tan vỡ, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài vì vậy xử cho chị Lê Thị T được ly hôn anh Trần Văn T là phù hợp với quy định tại điều 56 luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng thống nhất có 01 con chung là Trần Ngọc T – Sinh ngày 01/01/2013. Anh Trần Văn T đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Ngọc T và không yêu cầu chị T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Lê Thị T cũng đồng ý giao con cho anh Trần Văn T trực tiếp nuôi dưỡng và chị T đề nghị không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Trần Văn T.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện tại cháu Trần Ngọc T đang được anh T nuôi dưỡng, chăm sóc. Điều kiện sinh hoạt và học tập của cháu Trần Ngọc T cũng được đảm bảo. Chị Lê Thị T và anh Trần Văn T thống nhất thỏa thuận để anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và chị Lê Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh T. Đây là sự tự nguyện của chị Lê Thị T và anh Trần Văn T, phù hợp với quy định của điều 81 luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy giao cháu Trần Ngọc T cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung là có căn cứ. Chị Lê Thị T được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung của vợ chồng: Vợ chồng thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về công nợ: Vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 68; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Trần Văn T.

2- Về con chung:

2.1. Giao con chung Trần Ngọc T – Sinh ngày 01/01/2013 cho anh Trần Văn T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Lê Thị T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Trần Văn T.

2.2.Chị Lê Thị T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

3 -Về án phí: Chị Lê Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đó nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0002325 ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Chị Lê Thị T đã nộp đủ số tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Chị Lê Thị T, anh Trần Văn T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS ND huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã Vĩnh Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Tuyết